

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 08 /2023/HSST
Ngày 29 tháng 3 năm 2023*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Lữ Văn Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Võ Tấn Phước
2/ Ông Huỳnh Tài Em*

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lâm Nhị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Danh Lê Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa ra xét xử số 09a/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Vĩnh Th (tên gọi khác: không), sinh ngày 27/3/1971 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: ấp LG, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh BL; nghề nghiệp: giáo viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Vĩnh T, sinh năm 1922 (chết) và bà Văn Thị D, sinh 1933 (chết); có vợ là Hồ Ngọc Trâm, sinh 1990; có 02 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/7/2022 đến nay (có mặt);

Bị hại: Ông Trương Quốc V, sinh năm 1958; địa chỉ: số n, Khóm x, Phường y, thành phố BL, tỉnh BL (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi xài cá nhân nên bị cáo Trương Vĩnh Th đã thông qua mạng xã hội (Zalo) thuê người khác làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả đứng tên của mình với chi phí là 6.000.000 đồng. Theo đó, Trương Vĩnh Th cung cấp thông tin vị trí đất, giấy chứng minh nhân dân của mình qua tài khoản Zalo (của người không rõ nhân thân) trên.

Ngày 07/01/2021, nhân viên “giao hàng tiết kiệm” giao cho bị cáo Trương Vĩnh Th gói hàng, trong đó có *giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CI808934, sổ vào sổ cấp GCN: CS12199 do Sở Tài nguyên và Môi*

trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 27/4/2019 đứng tên Trương Vĩnh Th và Th trả chi phí 6.000.000 đồng (thu hộ).

Bị cáo Trương Vĩnh Th đã nhờ người giới thiệu gặp và thỏa thuận chuyển nhượng đất cho ông Trương Quốc V. Sau khi ông Trương Quốc V đến nhà và được Trương Vĩnh Th chỉ phần đất cần chuyển nhượng. Do không biết giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bị cáo Trương Vĩnh Th là giả nên ông Trương Quốc V đã đồng ý nhận chuyển nhượng đất của bị cáo Trương Vĩnh Th theo giấy chứng nhận giả trên với số tiền là 150.000.000 đồng.

Ngày 18/01/2021, bị cáo Trương Vĩnh Th và vợ là Hồ Ngọc Tr cùng với ông Trương Quốc V đến Văn phòng Công chứng Đỗ Hoàng Ch, địa chỉ: số n, đường TH, phường y, thành phố BL, tỉnh BL để lập và công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả của bị cáo Trương Vĩnh Th. Sau khi công chứng xong thì bị cáo Trương Vĩnh Th và ông Trương Quốc V về nhà ông V thanh toán tiền chuyển nhượng đất với nhau (số tiền 150.000.000 đồng).

Đến ngày 28/02/2022, ông Trương Quốc V đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Hòa Bình làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận theo hợp đồng chuyển nhượng trên thì Văn phòng đã kiểm tra thông tin xác định có dấu hiệu giấy tờ giả nên chuyển hồ sơ liên quan đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình. Sau đó thì bị cáo Trương Vĩnh Th đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định số 42/KL-KTHS ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Hình dấu tròn màu đỏ trên “ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” tài liệu cần giám định, (kí hiệu A) so với hình dấu tròn màu đỏ của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu trên tài liệu mẫu so sánh, (kí hiệu M) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại – ông Trương Quốc V yêu cầu bị cáo Trương Vĩnh Th bồi thường số tiền 186.000.000 đồng (trong đó, gốc 150.000.000 đồng và lãi phát sinh là 36.000.000 đồng), bị cáo chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số:49/CT- KSĐT - TA ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, truy tố bị cáo Trương Vĩnh Th về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 và tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Trương Vĩnh Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Vĩnh Th đồng ý bồi thường 186.000.000 đồng theo yêu cầu của ông Trương Quốc V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Vĩnh Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Vĩnh Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 04 năm đến 05 năm tù.

- Ý kiến của bị cáo Trương Vĩnh Th: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát, không có gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Trương Vĩnh Th: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Vĩnh Th và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử: Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với nội dung lời khai của người bị hại, vật chứng, kết quả giám định, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Trương Vĩnh Th đã sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả để thực hiện hành vi trái pháp luật: Dùng thủ đoạn gian dối, để ông Trương Quốc V tin là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thật để thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và giao tiền chuyển nhượng cho bị cáo là 150.000.000 đồng; nên bị cáo Trương Vĩnh Th bị truy tố và xét xử về các tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 và tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Các hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn tiếp tay tạo điều kiện thúc đẩy cho các đối tượng xấu trong xã hội thực hiện các hành vi phạm tội khác ảnh hưởng xấu đến nhiều lĩnh vực của cộng đồng dân cư trong xã hội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên,

mức độ thành khẩn của bị cáo không cao vì bị cáo quanh co cho rằng việc đặt mua giấy chứng nhận quyền sử dụng đất qua mạng xã hội như vậy là làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất qua dịch vụ chứ không phải bị cáo mua giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả. Trong khi, trình độ học vấn của bị cáo 12/12, làm nghề giáo viên và cư trú ngay thị trấn (trung tâm của huyện) thì ít, nhiều bị cáo phải biết về quy trình cấp quyền sử dụng đất.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Trương Vĩnh Th đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Vì vậy căn cứ vào Điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Trương Vĩnh Th phải bồi thường cho ông Trương Quốc V tổng số tiền là 186.000.000 (một trăm tám mươi sáu triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI808934, sổ vào sổ cấp GCN: CS12199 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 27/4/2019 cho ông Trương Vĩnh Th (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả) là tài liệu liên quan đến vụ án; do vậy căn cứ vào Điều 105 Bộ luật tố tụng hình sự, lưu trữ tài liệu này vào hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi của Công chứng viên Đỗ Hoàng Ch, Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình đã quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung với nội dung: Công chứng viên là do Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm (Điều 12 Luật Công chứng), được Nhà nước ủy nhiệm thực hiện nhằm bảo đảm an toàn pháp lý cho các bên tham gia hợp đồng ...(Điều 3 Luật Công chứng) là người có chức vụ (khoản 2 Điều 352 Bộ luật hình sự); Công chứng viên Đỗ Hoàng Ch đã không thực hiện hết chức năng, nhiệm vụ của mình trong việc kiểm tra thông tin khi công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; dẫn đến làm cho ông Trương Quốc V bị thiệt hại là 150.000.000 đồng. Như vậy, đối chiếu với quy định pháp luật thì có dấu hiệu phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 360 Bộ luật hình sự nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình không chấp nhận. Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình không thể xem xét giải quyết được do giới hạn của việc xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự nên đề nghị Cơ quan Điều tra Công an huyện Hòa Bình tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Như nhận định trên thì đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đối với bị cáo Th tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Trương Vĩnh Th phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Vĩnh Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; căn cứ điểm d khoản 2 Điều 341 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Vĩnh Th 02 (hai) năm tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Vĩnh Th.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Trương Vĩnh Th phải bồi thường cho ông Trương Quốc V tổng số tiền là 186.000.000 đồng (trong đó, gốc 150.000.000 đồng và lãi phát sinh là 36.000.000 đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Căn cứ vào Điều 105 Bộ luật tố tụng hình sự, lưu giữ tài liệu sau đây vào trong hồ sơ vụ án: 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI808934, số vào sổ cấp GCN: CS12199 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 27/4/2019 cho ông Trương Vĩnh Th (qua giám định xác định là giấy giả).

5. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trương Vĩnh Th chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự có giá ngạch là 9.300.000 (chín triệu ba trăm nghìn) đồng;

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- CSĐT CA huyện Hòa Bình
- Nhà tạm giữ CA huyện Hòa Bình
- THADS huyện Hoà Bình;
- Bị cáo và những người
tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ vụ án.

LŨ VĂN TUẤN